

BIÊN BẢN KỸ THUẬT CỦA DOANH NGHIỆP VẬN TẢI Ô TÔ HÀNH KHÁCH THÀNH PHỐ KHABAROVSK SỐ 3 · THÁNG
11-12/2001

Ikarus 280 và LiAZ 677: áp suất nén tăng trên cả hai động cơ

Doanh nghiệp Vận tải Ô tô Hành khách Thành phố Khabarovsk số 3 · các phép đo được thực hiện với sự
có mặt của kỹ sư công nghệ và thợ chẩn đoán của doanh nghiệp

Khabarovsk, Nga · xử lý ngày 09/11/2001 · phép đo lặp lại ngày 26/11 và 06/12/2001

SẢN PHẨM

Công nghệ XADO®
sửa chữa phục hồi động cơ
trong quá trình vận hành

ĐỐI TƯỢNG CỦA CHUỖI

Hai xe buýt thành phố
Ikarus 280, số hiệu 532 · LiAZ
677, số hiệu 609

LOẠI TÀI LIỆU

Biên bản kỹ thuật của
doanh nghiệp
có chữ ký và đóng dấu

MÁY MÓC	ĐỘNG CƠ	XỬ LÝ → PHÉP ĐO LẶP LẠI	CHỈ TIÊU ĐO
Ô tô khách Ikarus 280, số hiệu 532	Diesel, 6 xi lanh, số 101490218	09/11/2001 → 06/12/2001, quãng đường chạy 2.063 km	Áp suất nén ở tất cả các xi lanh
Ô tô khách LiAZ 677, số hiệu 609	8 xi lanh	09/11/2001 → 26/11/2001, quãng đường chạy 2.987 km	Áp suất nén ở tất cả các xi lanh

Cả hai xe được xử lý ngày 09/11/2001 và hoạt động trên các tuyến đường thành phố cho đến khi thực hiện phép đo lặp lại.

Kết quả chính

↑ **8,3-40 %**

áp suất nén theo từng xi lanh của Ikarus 280, 25–27 →
28–30 kgf/cm²; tăng ở 13 trong số 14 phép đo; các phép
đo còn lại không thay đổi

↑ **8,3-40 %**

áp suất nén theo từng xi lanh của LiAZ 677, 5,0–6,0 →
6,0–7,0 kgf/cm²; tăng ở 13 trong số 14 phép đo; các
phép đo còn lại không thay đổi

Kết quả theo từng xe

XE	ĐỘNG CƠ	ÁP SUẤT NÉN TRƯỚC, kgf/cm ²	SAU, kgf/cm ²	MỨC TĂNG THEO TỪNG XI LẠNH
Ikarus 280, số hiệu 532	Diesel, 6 xi lanh	25–27	28–30	+11–16%
LiAZ 677, số hiệu 609	8 xi lanh	5,0–6,0	6,0–7,0	+8–40%

Mức tuyệt đối của hai động cơ không thể so sánh với nhau: cần so sánh mức tăng theo từng xi lanh.

Áp suất nén theo từng xi lanh — cả hai động cơ

XE	XI LẠNH	TRƯỚC, kgf/cm ²	SAU, kgf/cm ²	MỨC THAY ĐỔI
Ikarus 280, số hiệu 532	1	26	29	+11,5%
Ikarus 280, số hiệu 532	2	27	30	+11,1%
Ikarus 280, số hiệu 532	3	25	29	+16,0%
Ikarus 280, số hiệu 532	4	26	29	+11,5%
Ikarus 280, số hiệu 532	5	25	28	+12,0%
Ikarus 280, số hiệu 532	6	25	28	+12,0%
LiAZ 677, số hiệu 609	1	6,0	6,5	+8,3%
LiAZ 677, số hiệu 609	2	5,5	7,0	+27,3%
LiAZ 677, số hiệu 609	3	5,0	7,0	+40,0%
LiAZ 677, số hiệu 609	4	6,0	6,5	+8,3%
LiAZ 677, số hiệu 609	5	5,0	7,0	+40,0%
LiAZ 677, số hiệu 609	6	6,0	6,0	0%
LiAZ 677, số hiệu 609	7	6,0	7,0	+16,7%
LiAZ 677, số hiệu 609	8	6,0	7,0	+16,7%

Mức độ mài mòn của xi lanh trước khi xử lý càng lớn thì mức tăng càng lớn: ở các xi lanh của LiAZ có áp suất nén ban đầu 5,0 kgf/cm², áp suất nén tăng 40%.

Kết luận về chuỗi trường hợp ứng dụng

Hai ô tô khách thuộc hai hạng khác nhau được xử lý trong cùng một ngày, 09/11/2001, và quay lại thực hiện phép đo sau các chuyến chạy thông thường với quãng đường chạy **2.063** và **2.987 km**. Trên động cơ diesel của Ikarus 280, áp suất nén tăng ở cả sáu xi lanh: **25–27 → 28–30 kgf/cm²**. Trên động cơ tám xi lanh của LiAZ 677, toàn bộ dải giá trị được nâng lên, **5,0–6,0 → 6,0–7,0 kgf/cm²**: xi lanh yếu nhất đạt mức mà trước khi xử lý là mức tốt nhất của động cơ. Mức tăng phân bố theo mức độ mài mòn — áp suất nén càng thấp thì mức tăng càng lớn: chất revitalizant bồi đắp lớp phủ ở những chỗ thiếu kim loại. Áp suất nén không thể vượt quá giá trị định mức của nhà chế tạo, vì vậy việc đưa các xi lanh yếu về mức chung chính là mức tối đa có thể đạt được. Kết quả được lặp lại trên hai động cơ khác nhau mà không phải dừng vận hành máy.

XADO

© XADO. Bảo lưu mọi quyền.

Kết quả áp dụng cho động cơ ô tô khách Ikarus 280 và LiAZ 677 khai thác trong thành phố tại Doanh nghiệp Vận tải Ô tô Hành khách Thành phố Khabarovsk số 3, Khabarovsk; trên máy móc khác và ở các chế độ vận hành khác, các chỉ tiêu có thể khác biệt. Bản gốc của cả hai biên bản kỹ thuật có chữ ký và đóng dấu được công bố toàn văn và có thể tải về.